

Bản án số:19/2023/HSPT

Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương và Ông Nguyễn Thế Doanh

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Hội TR UBND xã BT, huyện PN, tỉnh BK, Tòa án nhân dân tỉnh BK mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSPT ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Đàm Văn TR do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:19/2023/HSST, ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK.

*** Bị cáo kháng cáo:**

ĐÀM VĂN TR (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 10/01/1986 tại huyện BB, tỉnh BK. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn KM, xã HH, huyện BB, tỉnh BK; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Ngọc T và bà Nông Thị TH; vợ là Vi Thị T và 02 con (con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BK từ ngày 05/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Vi Thị T2, sinh năm 1989: Địa chỉ. Thôn KM, xã HH, huyện BB, tỉnh BK. Có mặt.

(Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không liên quan đến kháng cáo - không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 04/01/2023 tại thôn VK, xã HH, huyện BB, tỉnh BK, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh BK bắt quả tang Đàm Văn TR về hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine. Thu giữ và niêm phong 01 (một) gói ma túy, loại Heroine vào phong bì ký hiệu T1 (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 56,815 gam, niêm phong 56,815 gam chất dạng cục, bột màu trắng vào phong bì ký hiệu C1 gửi giám định; niêm phong phong bì, giấy gói cũ vào phong bì ký hiệu C2); tạm giữ 01 điện thoại di động, 01 cân điện tử và 01 xe mô tô BKS 97B1-716.30.

Tại cơ quan điều tra Đàm Văn TR khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy nên khoảng tháng 11 năm 2022, TR đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường giáp ranh giữa xã Phúc Lộc, huyện BB với xã Thành Công, huyện NB, tỉnh CB với giá là 27.000.000 đồng, mục đích là để bản thân sử dụng. Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2023, TR điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-716.30 đi từ nhà ở thôn KM, xã HH, huyện BB, tỉnh BK để đi đến thị trấn NP, huyện NS, tỉnh BK. Khi đến khu vực thôn VK, xã HH, huyện BB thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh BK đang làm nhiệm vụ tại đây yêu cầu dừng xe để kiểm tra, khi thấy Công an, TR đã ném 01 gói ma túy xuống thửa ruộng bên trái đường (Theo hướng đi của TR), tổ công tác đã kịp thời thu giữ được vật chứng, TR khai nhận gói TR ném xuống ruộng là ma túy (Heroine). Tổ công tác Công an tỉnh BK đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 (một) gói được bọc bằng nilon màu đen quấn dây cao su màu vàng, bên trong có chứa chất dạng cục, bột màu trắng có khối lượng là 56,815gam (Năm sáu phẩy tám một năm gam).

Tại Kết luận giám định số: 28/KTHS-MT ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 56,815 g (Năm sáu phẩy tám một năm gam).

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HSST, ngày 16/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK tuyên bố bị cáo Đàm Văn TR phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Căn cứ điểm b, khoản 3, khoản 5, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn TR: 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

* Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 10.000.000^d (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đàm Văn TR kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, thừa nhận cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kan đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo vì trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vợ của bị cáo đã cung cấp thêm biên lai nộp số tiền 10.200.000đ, do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 năm 06 tháng đến 10 năm 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 04/01/2023 tại thôn VK, xã HH, huyện BB, tỉnh BK, bị cáo Đàm Văn TR đã có hành vi tàng trữ trái phép 56,815 gam (Năm sáu phẩy tám một năm gam) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Bị cáo Đàm Văn TR có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy, để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án nhân dân huyện BB đã xét xử bị cáo Đàm Văn TR về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX xét thấy:

Tại cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Đàm Ngọc TH1 đã có nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng "Huy chương

kháng chiến”, khi còn sống bị cáo và gia đình chăm sóc, phụng dưỡng và nay đã chết gia đình bị cáo thờ cúng. Mức hình phạt 11 (mười một) năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm vợ của bị cáo cung cấp thêm biên lai nộp số tiền phạt 10.000.000đ và 200.000đ án phí theo bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định - đây là tình tiết giảm nhẹ mới để làm căn cứ cho Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) do vợ bị cáo TR nộp để thi hành án của Bản án hình sự sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm chị T là vợ của bị cáo xác định số tiền này là tài sản chung của vợ chồng, việc chị nộp thay cho bị cáo TR là hoàn toàn tự nguyện. Tại phiên tòa bị cáo và chị T đều yêu cầu HĐXX tạm giữ số tiền này để thi hành án cho bị cáo.

[4] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo có căn cứ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đàm Văn TR, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HSST, ngày 16/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BK về hình phạt đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b khoản 3, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn TR 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

- Tạm giữ số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0001153, ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB, tỉnh BK để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

2. Án phí: Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH1 vụ Quốc hội về mức, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Công an huyện BB;
- VKSND huyện BB;
- TAND huyện BB;
- Chi cục THADS huyện BB;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hưng

